

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 313/2020/HSPT

Ngày: 30/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Đức và ông Y Phi Kbuôr.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 278/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo Lê Quý C về tội “*Đánh bạc*”. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Quý C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Quý C, Giới tính: Nam; sinh năm: 1971 tại Tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1936 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948; Gia đình bị cáo có 06 chị em ruột, bị cáo là con thứ tư; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Nguyên V, sinh năm 1971 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/01/2020, Lê Quý C bị Công an thị trấn P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Nhân thân: Ngày 21/7/2016, Lê Quý C bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc, đã được xóa án tích. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/4/2020 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quý C làm nghề lái xe Taxi đưa đón khách tại khu vực bệnh viện Đa khoa huyện P, thuộc tổ dân phố B, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 17 giờ ngày

24/3/2020 C đang đậu xe ngồi uống Cà phê tại ghế đá ở khu vực trước cổng Bệnh viện đa khoa P để chờ đưa đón khách thì Nguyễn Tấn X đến gặp và nói chuyện. X nói với C muốn mua con số 32 với 05 điểm bao lô nhưng không biết ai ghi đề. Nghe X nói vậy thì C nói với X nếu thích ghi số đề thì C nhận ghi cho, X đồng ý. X ghi con số 32 của kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Đắk Lắk mở thưởng vào lúc 17 giờ 20 ngày 24 tháng 3 năm 2020 với số điểm là 5 điểm, thành tiền là 63.000 đồng, nếu trong các giải từ giải đặc biệt đến giải tám có hai số cuối là 32 thì X thắng và được nhận 350.000 đồng, nếu hai số cuối xuất hiện nhiều lần số 32 thì nhân lên tương ứng với số lần xuất hiện. X đưa cho C 70.000 đồng, C viết số 32x5 trên một mảnh giấy và đưa cho X. Khi C đang lấy tiền thừa trả lại cho X thì bị Công An huyện Krông Pắc phát hiện lập biên bản vi phạm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HSST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Quý C phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Lê Quý C 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Ngoài ra cấp sơ thẩm tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/7/2020 bị cáo Lê Quý C làm đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối bị cáo Lê Quý C là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, hiện tại bị cáo là trụ cột chính trong gia đình và đang phải nuôi 03 con nhỏ ăn học, đây là tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng thêm cho bị cáo là phù hợp. Mặt khác bị cáo có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn là cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Vì vậy, có căn cứ đề chấp nhận kháng cáo của bị cáo - Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quý C 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết

thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 24/3/2020, tại khu vực trước Công bệnh viện Đa khoa huyện P, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Lê Quý C đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho đối tượng Nguyễn Tấn X với số tiền 63.000đồng. Mặc dù tổng số tiền mà Lê Quý C dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nhưng trước đó ngày 22/02/2020 bị cáo đã bị Công an thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đến ngày 24/3/2020 bị cáo lại tiếp tục vi phạm. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Quý C về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Bởi lẽ, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện tại bị cáo là trụ cột chính trong gia đình và đang phải nuôi 03 con nhỏ ăn học, vì vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần sửa Bản án sơ thẩm, chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn hình phạt tù là áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo về công tác giáo dục, phòng ngừa và tin rằng bị cáo sẽ rút ra bài học sớm cải tạo thành công dân tốt. Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, trong thời gian chấp hành án người chấp hành án phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung công quỹ nhà nước, tuy nhiên bị cáo Lê Quý C có cảnh gia đình khó khăn nên cần xem xét và miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quý C – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc về hình phạt.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Xử phạt bị cáo Lê Quý C 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Lê Quý C cho Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Quý C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện P;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Đăng tải trên cổng TTĐT-TANDTC;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Duy Tuấn